

Số: /KH-UBND

Sơn Kỳ, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt và chuẩn bị tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) trước khi vào lớp 1 năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Sơn Kỳ;

UBND xã Sơn Kỳ xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt và chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 năm học 2026–2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Giúp trẻ hình thành và phát triển năng lực sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp, góp phần tạo nền tảng để tiếp thu tốt chương trình giáo dục phổ thông.
- Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng, tạo hứng thú, sự tự tin và chủ động cho trẻ khi bước vào lớp Một.
- Hình thành cho trẻ một số kỹ năng học tập ban đầu, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử phù hợp với môi trường học tập.

2. Yêu cầu

- Tổ chức dạy học đúng đối tượng, đúng nội dung, thời lượng theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT.
- Việc tổ chức dạy học phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng.
- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong việc huy động trẻ tham gia học tập đầy đủ.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Trẻ em là người dân tộc thiểu số 6 tuổi (sinh năm 2020) cư trú trên địa bàn xã Sơn Kỳ, chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2026–2027.
- Học sinh đã hoàn thành chương trình mầm non nhưng còn hạn chế về khả năng sử dụng tiếng Việt, có nhu cầu được tăng cường tiếng Việt trước khi vào lớp Một.

- Học sinh lớp 1 năm học 2025–2026 chưa hoàn thành chương trình lớp 1 hoặc còn hạn chế về kỹ năng sử dụng tiếng Việt được nhà trường tổ chức ôn tập, củng cố trong dịp hè theo kế hoạch riêng.

- Căn cứ số lượng trẻ trên địa bàn tuyển sinh, các trường tiểu học tiến hành biên chế lớp, bố trí giáo viên giảng dạy và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện từ ngày **15/7/2026 đến ngày 15/8/2026**, gồm các nội dung:

- Tuyên truyền, vận động trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học đầy đủ.
- Tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt theo kế hoạch.
- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện.

IV. NỘI DUNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG VIỆT

1. Chuẩn bị tâm thế vào lớp Một

1.1. Giúp trẻ làm quen với môi trường vật chất của trường tiểu học như: lớp học, khuôn viên trường, thư viện, phòng học bộ môn, khu vui chơi, khu bán trú, các công trình phụ trợ; làm quen với đồ dùng học tập, thiết bị dạy học và các phương tiện phục vụ học tập.

1.2. Giúp trẻ làm quen với môi trường tâm lý của trường tiểu học; tạo cho trẻ cảm giác an toàn, thân thiện; được tôn trọng ngôn ngữ, bản sắc văn hóa địa phương và văn hóa dân tộc.

1.3. Tạo điều kiện để trẻ tham gia các hoạt động học tập và hoạt động giáo dục; hình thành nề nếp học tập, kỹ năng tự phục vụ, tính tự lập và kỹ năng sinh hoạt tập thể theo quy định của lớp, trường.

2. Hình thành các kỹ năng học tập cơ bản

2.1. Hướng dẫn trẻ chuẩn bị, sử dụng, bảo quản đồ dùng học tập; xác định được các vị trí trên bảng con, bảng lớp và trong không gian lớp học.

2.2. Giúp trẻ nhận biết và sử dụng các ký hiệu, quy ước thường dùng trong học tập, vui chơi và các hoạt động tập thể.

2.3. Hình thành kỹ năng làm việc cá nhân theo hướng dẫn của giáo viên; biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ giáo viên và bạn bè khi gặp khó khăn.

2.4. Rèn luyện kỹ năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tham gia các hoạt động tập thể của lớp, của trường.

2.5. Hình thành kỹ năng tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ được giao và trình bày kết quả học tập của cá nhân hoặc nhóm ở mức độ phù hợp.

3. Hình thành và phát triển năng lực nghe, nói

3.1. Sử dụng tiếng Việt trong các nghi thức giao tiếp cơ bản như: chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, hỏi và trả lời những câu hỏi đơn giản.

3.2. Nghe, hiểu và giao tiếp bằng tiếng Việt trong các tình huống quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi.

3.3. Nghe, hiểu và sử dụng được một số mẫu câu giao tiếp đơn giản theo chủ đề như: đề nghị, yêu cầu, xin phép, giới thiệu bản thân và trao đổi thông tin hằng ngày.

4. Hình thành và phát triển năng lực đọc

4.1. Rèn luyện kỹ năng sử dụng sách; biết cầm, mở, lật sách đúng cách; giữ khoảng cách phù hợp giữa mắt và sách; nhận biết bìa sách, trang sách, chữ viết và hình minh họa; bước đầu hình thành kỹ năng đọc đúng hướng (từ trên xuống dưới, từ trái sang phải).

4.2. củng cố khả năng nhận biết và đọc được các chữ cái tiếng Việt (chữ in thường) và các chữ số từ 1 đến 9.

5. Hình thành và phát triển năng lực viết

5.1. Hướng dẫn trẻ ngồi viết đúng tư thế; cầm bút chì đúng cách; biết tô chữ và chữ số trên vở ô ly.

5.2. Hướng dẫn trẻ xác định các đường kẻ, dòng kẻ, ô ly; điểm đặt bút, điểm chuyển hướng và điểm kết thúc khi tô chữ, chữ số.

5.3. Tô được các nét cơ bản gồm: nét ngang, nét thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải; nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu; nét cong kín, nét cong trái, nét cong phải; nét khuyết trên, nét khuyết dưới; nét thắt trên và nét thắt giữa.

5.4. Thực hiện các hoạt động tô chữ, tô từ và tô các chữ số từ 1 đến 9.

V. TÀI LIỆU VÀ ĐIỀU KIỆN PHỤC VỤ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có và tự làm như: tivi, bảng con, khăn lau bảng, nam châm, tranh ảnh minh họa và các học liệu trực quan khác.
- Mỗi lớp có ít nhất một bộ chữ học vần thực hành hoặc bộ mẫu chữ viết trong trường tiểu học và bộ chữ số để hướng dẫn học sinh làm quen với chữ cái, chữ số.
- Giáo viên có thể tham khảo các tài liệu, học liệu điện tử và nguồn học liệu tăng cường tiếng Việt đã được ngành Giáo dục thống nhất sử dụng.
- Hồ sơ giáo viên gồm:
 - + Kế hoạch dạy học;
 - + Kế hoạch bài dạy được Hiệu trưởng phê duyệt;
 - + Nội dung kiểm tra, đánh giá học sinh;

- + Sổ điểm danh học sinh;
- + Hồ sơ theo dõi, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2. Đối với học sinh

- Vở Tập tô chữ (Quyển 1).
- Vở Tập viết lớp 1 (Quyển 1).
- Các đồ dùng học tập cần thiết như: vở ô ly, bút chì, gọt bút chì, tẩy, hộp bút, bút màu và các đồ dùng học tập khác theo hướng dẫn của giáo viên.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện việc dạy tăng cường tiếng Việt được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước được phân cấp theo quy định hiện hành.

Việc chi trả chế độ đối với giáo viên tham gia giảng dạy thực hiện theo Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các trường có cấp tiểu học trên địa bàn xây dựng kế hoạch tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt và chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, vận động trẻ em thuộc đối tượng tham gia học đầy đủ.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các trường; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Các trường có cấp tiểu học trên địa bàn xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Rà soát, lập danh sách trẻ thuộc đối tượng tham gia học; tổ chức biên chế lớp học, phân công giáo viên giảng dạy; bố trí phòng học, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và đồ dùng dạy học theo quy định.

- Tổ chức dạy học đúng nội dung, thời lượng, chương trình; bảo đảm an toàn cho học sinh trong suốt quá trình học tập.

- Phối hợp với Trường thôn, các tổ chức đoàn thể và phụ huynh học sinh tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số và tạo điều kiện thuận lợi để học sinh tham gia học tập đầy đủ.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; quản lý đầy đủ hồ sơ chuyên môn; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

3. Giáo viên trực tiếp giảng dạy

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của nhà trường; xây dựng kế hoạch bài dạy và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ chuyên môn, thiết bị, đồ dùng dạy học theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đặc điểm tâm lý, khả năng tiếp thu của trẻ em là người dân tộc thiểu số; tạo môi trường học tập thân thiện, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc quản lý, hỗ trợ và động viên học sinh tham gia học tập đầy đủ.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; cập nhật đầy đủ hồ sơ theo dõi; báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc với nhà trường.

4. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội; Trường thôn

- Phối hợp với các trường học tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ em thuộc đối tượng tham gia học đầy đủ theo kế hoạch.

- Hỗ trợ nhà trường trong việc rà soát đối tượng, huy động học sinh ra lớp, nhất là đối với các trường hợp có nguy cơ không tham gia học hoặc tham gia không đầy đủ.

- Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để việc tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt trên địa bàn đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy tăng cường tiếng Việt và chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 năm học 2026–2027 của UBND xã Sơn Kỳ. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, trường học và các cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc xã;
- Lưu VT, TH, THĐ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Diễm Châu